

Bản án số: 101/2025/HS-ST
Ngày: 28/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Phương

Ông Đinh Minh Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Ngân - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Lập - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2025/QĐXXST-HS ngày 30/6/2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn L, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT: Khu phố Đ, phường C, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu phố Đ, phường P, tỉnh Bắc Ninh), nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1956 và bà Trần Thị M, sinh năm 1957; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Trần Thị Y, sinh năm 1992; có 4 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", Có mặt.

2. Trần Thị H, sinh năm 1973; nơi ĐKKHKT: Khu phố Đ, phường C, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu phố Đ, phường P, tỉnh Bắc Ninh), nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Y1, đã chết và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1944, gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có chồng là Trần Khắc T1, sinh năm 1972; có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 128/2022/HS-ST ngày 01/12/2022, bị can bị TAND tỉnh Bắc Ninh xử phạt 25.000.000 đồng, truy thu 13.943.000 đồng và án phí 200.000 đồng về tội "Đánh bạc". Bị can chấp hành xong các quyết định của bản án, theo biên lai thu tiền số 705 ngày 01/12/2022 của Cục THADS tỉnh B;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2024 đến ngày 01/11/2024, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Trần Văn D - Trưởng khu phố Đ, phường C, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu phố Đ, phường P, tỉnh Bắc Ninh) Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 24/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với: Phạm Văn L sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú (HKTT): khu phố Đ, phường C, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu phố Đ, phường P, tỉnh Bắc Ninh) về hành vi: L đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 gửi các số lô, số đề đến tài khoản zalo "Hoa Lá X (CHỦ)".

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ. Kiểm tra dữ liệu trong ứng dụng zalo của chiếc điện thoại L sử dụng nhận số lô, đề thấy L sử dụng tài khoản zalo "Mbape", đăng ký bằng số điện thoại 0397.687.100 gửi 4 tin nhắn zalo đến tài khoản "Hoa Lá Xanh (CHỦ)". Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B in ra được 3 trang A4 có chữ ký xác nhận của L. L khai tài khoản zalo "Hoa Lá X (CHỦ)" là của Trần Thị H, sinh năm 1973 là người cùng khu phố Đ.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Trần Thị H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B xin đầu thú và khai nhận: H là chủ đề, L là thư ký đề của H. Ngày 24/10/2024, H sử dụng điện thoại di động S A51 đăng nhập tài khoản zalo "Hoa Lá Xanh" để nhận các số lô, đề của các thư ký đề trong đó có tài khoản zalo "Mpabe" của L. Vật chứng thu giữ: H tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại đã sử dụng để nhận các số lô, đề ngày 24/10/2024. Kiểm tra dữ liệu trong ứng dụng zalo của chiếc điện thoại do H giao nộp thấy ngày 24/10/2024 tài khoản zalo "Hoa Lá X (CHỦ)" nhận 4 tin nhắn có các số lô, đề từ tài khoản zalo "Mpabe" của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B in ra được 3 trang A4 có chữ ký xác nhận của H;

Khám xét khẩn cấp nơi ở của L, H, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu nào liên quan đến vụ án.

Đấu tranh xét hỏi Phạm Văn L, Trần Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B làm rõ được:

Do ở cùng khu phố nên Phạm Văn L biết Trần Thị H tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua, bán trái phép số lô, số đề. Đầu tháng 10/2024, L thỏa thuận với H: hàng ngày L bán các số lô, đề cho những người có nhu cầu rồi chuyển cho H qua ứng dụng zalo. Về giá mua, bán, H thỏa thuận thu của L 82% tổng số tiền bán số đề, 57% tiền bán số lô xiên, 01 điểm lô trị giá 21.700 đồng. L bán cho người mua số lô 21.800 đồng/1 điểm.

Về tỷ lệ được thua, H thỏa thuận với L và người chơi như sau: Số đề là số có 2 chữ số hàng chục và hàng đơn vị được so với giải đặc biệt hoặc giải nhất ngày mua số. Người mua số tự chọn số từ 00 đến 99 và số tiền mua số, giải thưởng xổ số đề so số. Người mua số trúng thưởng khi số mua trùng khớp với số và giải thưởng xổ số. Người trúng số được số tiền gấp 80 lần số tiền đã mua số. Số đề 3 chữ số (3 càng) chỉ so với giải đặc biệt và là số có 3 chữ số hàng đơn vị, hàng chục và hàng trăm. Người trúng số được số tiền gấp 400 lần số tiền đã mua số.

Số lô là số có 2 chữ số hàng chục và hàng đơn vị được so với toàn bộ 27 giải thưởng. Người trúng số lô được gấp 80 lần điểm mua số. Trường hợp người mua số lô trúng nhiều giải thì được tính là tất cả các lần trúng thưởng.

Số lô xiên là một bộ số, cặp số có từ 2 số lô trở lên. Lô xiên 2 có 2 số lô, lô xiên 3 có 3 số lô. Người trúng số là các số lô người mua có trong 27 giải thưởng.

Người trúng lô xiên 2 được gấp 10 lần tiền mua số và 40 lần đối với lô xiên 3.

Người mua số không trúng số thì H được hưởng tiền của người mua số. Ngày 24/10/2024, sau khi bán các số lô, số đề, từ 17 giờ 57 phút đến khoảng 18 giờ 14 phút cùng ngày L gửi 4 tin nhắn (chuyển) cho H 5 số đề = 5.850.000 VNĐ; 4 số lô = 405 điểm x 21.800 đồng/điểm = 8.829.000 đồng.

Tổng số tiền L bán số lô, số đề được là: 14.679.000 đồng. Theo thỏa thuận giữa H và L, tổng số tiền L, H đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, đề là: $(5.850.000 \times 82\%) + (405 \times 21.700) = 13.585.500$ đồng. L sẽ hưởng lợi 1.093.500 đồng. Ngoài 4 tin nhắn L đã chuyển các số lô, số đề cho H, trong chiếc điện thoại của L, tại ứng dụng zalo còn thể hiện ngày 24/10/2024 L đã bán số lô, số đề cho 02 chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" và "Abe", Trong đó, từ khoảng 17 giờ 58 phút đến khoảng 18 giờ 27 phút cùng ngày chủ tài khoản zalo "Abc" nhắn 11 tin mua của L các số lô, đề gồm: 108 số đề = 14.765.000 đồng, trong đó 01 số đề 3 số (3 càng) = 150.000 đồng; 04 cặp lô xiên 2 = 800.000 đồng; 01 cặp xiên 3 = 100.000 đồng và 13 số lô - 200 điểm. L khai bán 1 điểm lô giá 21.800 đồng, 200 điểm lô tương ứng $(200 \text{ điểm} \times 21.800 \text{ đồng}/1 \text{ điểm}) = 4.360.000$ đồng. Tổng số tiền chủ tài khoản zalo "Abc" mua số lô, số đề của Phạm Văn L là 20.025.000 đồng và từ khoảng 17 giờ 58 phút đến 18 giờ 27 phút cùng ngày 24/10/2024, chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" nhắn 7 tin nhắn mua của L các số lô, đề gồm: 110 số đề = 8.930.000 đồng; 15 số lô = 1.550 điểm x 21.800 đồng/ 1 điểm = 33.790.000 đồng; 36 bộ lô xiên 2 = 19.350.000 đồng; 22 bộ lô xiên 3 = 12.150.000 đồng và 3 bộ lô xiên 4 = 850.000 đồng. Tổng số tiền chủ tài khoản zalo "Abc" mua số lô, số đề của Phạm Văn L là 75.070.000 đồng.

Theo L khai chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" là Phạm Văn Q sinh năm 1989, chủ tài khoản zalo "Abc" là Trần Văn P sinh năm 1990 đều là người ở cùng khu phố Đ với L. Tuy nhiên, P và Q đều không thừa nhận là chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" và "Abc". Đồng thời Phạm Văn Q, Trần Văn P cũng không thừa nhận đánh bạc với L. Do tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" và tài khoản zalo "Abc" cùng không hiển thị số điện thoại đăng ký. Thông tin hiển thị tài khoản zalo "Abc" là nữ giới, năm sinh 1988; thông tin tài khoản "Ronald (KHÁCH)" hiển thị năm sinh 2006 không khớp với đặc điểm nhân thân của P và Q. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B có Công văn đề nghị Công ty V cung cấp thông tin tài khoản nhưng không có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B cho L đối chất với Q và P. Kết quả đối chất các bên giữ nguyên lời khai.

Vì vậy, có căn cứ kết luận ngày 24/10/2024, ngoài đánh bạc với Trần Thị H bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với tổng số tiền 14.679.000 đồng thì Phạm Văn L còn mua bán các số, số đề với 02 chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" và "Abc" với tổng số tiền 95.095.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền Phạm Văn L mua, bán trái phép các số lô, số đề ngày 24/10/2024 là (14.679.000 đồng + 95.095.000 đồng) = 109.774.000 đồng, tổng số tiền Trần Thị H mua, bán trái phép các số lô, số đề với Phạm Văn L là 13.585.500 đồng.

* *Kết quả kiểm tra điện thoại*: Ngày 24/10/2024, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh B kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 11 của L đã trích xuất thành bản ảnh và chuyển hóa thành văn bản nội dung bị can L mua, bán mua bán các số lô, đề 24/10/2024 với H và chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" và "Abc". Các bị can L, H ký xác nhận nội dung mua, bán số lô, số đề ngày 24/10/2024 như đã nêu trên.

* *Vật chứng thu giữ chưa xử lý gồm*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ do Phạm Văn L tự nguyện giao nộp. 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A20s màu xanh do Trần Thị H tự nguyện giao nộp.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn L và Trần Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cáo trạng số: 82/CT-VKSBN-P2 ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Phạm Văn L, Trần Thị H lần lượt về các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo điểm c, khoản 1, Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, các bị cáo xác định Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội đã giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Trần Thị H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

Đề nghị áp dụng Điều 47 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 màu đỏ do Phạm Văn L tự nguyện giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A20s màu xanh do Trần Thị H giao nộp.

Truy thu của bị cáo Phạm Văn L số tiền 109.774.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc để nộp Ngân sách nhà nước. Được trừ số tiền 50.000.000đ L đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Các bị cáo Phạm Văn L và Trần Thị H đều nhất trí với nội dung luận tội, không có ý kiến tranh luận, đối đáp với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24/10/2024, Phạm Văn L sinh năm 1989 và Trần Thị H sinh năm 1973, cùng có HKTT: khu phố Đ, phường P, tỉnh Bắc Ninh đã lợi dụng kết quả xổ số miền B mở thưởng hàng ngày để tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền. Khoảng 17 giờ 57 phút ngày 24/10/2024, Phạm Văn L gửi 4 tin nhắn từ tài khoản zalo "Mbape" đến tài khoản zalo "Hoa Lá X (CHỦ)" của H là chủ đề của L để chuyển giao cho hương 5 số đề; 4 số lô với tổng số tiền L bán số lô, số đề được là: 14.679.000 đồng. Theo thỏa thuận giữa H và L, tổng số tiền L, H đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề là 13.585.500 đồng. L sẽ hưởng lợi 1.093.500 đồng. Ngoài mua, bán số lô, số đề với Trần Thị H, ngày 24/10/2024, Phạm Văn L còn bán số lô, số đề cho 2 chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" và "Abc". Trong đó, từ khoảng 17 giờ 58 phút đến khoảng 18 giờ 27 phút cùng ngày, chủ tài khoản zalo " Abc" nhắn 11 tin mua của L các số lô, đề gồm: 108 số đề; 04 cặp lô xiên 2; 01 cặp xiên 3 và 13 số lô với tổng số tiền 20.025.000 đồng. Đồng thời, khoảng 17 giờ 58 phút đến 18 giờ 27 phút cùng ngày, chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" nhắn 7 tin nhắn mua của L 110 số đề; 15 số lô; 36 bộ lô xiên 2; 22 bộ lô xiên; 3 bộ lô xiên 4 với tổng số tiền 75.070.000 đồng. L chưa kịp chuyển các số lô, số đề của 2 chủ tài khoản zalo "Ronald (KHÁCH)" và "Abc" cho H thì bị bắt quả tang hồi 18 giờ 20 cùng ngày; Tổng số tiền L tổ chức đánh bạc ngày 24/10/2024 là 109.774.000 đồng, trong đó Trần Thị H đánh bạc với L là 13.585.500 đồng.

Do đó, có căn cứ xét xử các bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc” tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân của nhiều tội

phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H là chủ đề, bị cáo L là thư ký ghi số lô, số đề cho bị cáo H. Do vậy, bị cáo H có vai trò cao hơn bị cáo L trong vụ án.

Cả 02 bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thị H đã đến cơ quan công an đầu thú, có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn L có giấy xác nhận là người khuyết tật nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Thị H đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc” và bị xử phạt 25.000.000 đồng, truy thu 13.943.000 đồng và án phí 200.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của Bản án số 128/2022/HSST ngày 01/12/2022 của TAND tỉnh Bắc Ninh theo biên lai thu tiền số 705 ngày 01/12/2022 của Cục THADS tỉnh B. Xét thấy bị cáo Trần Thị H mới được xoá án tích thời gian ngắn nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc, do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Phạm Văn L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân là người khuyết tật nặng nên không cần phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo. Do các bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, buộc các bị cáo nộp một khoản tiền sung Ngân sách Nhà nước. Bị cáo L là người khuyết tật nặng nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ do Phạm Văn L tự nguyện giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A20s màu xanh do Trần Thị H giao nộp, xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 109.774.000 đồng của bị cáo L là tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo L là người khuyết tật nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Phạm Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phạm Văn L cho UBND phường P, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Trần Thị H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 25/10/2024 đến ngày 01/11/2024. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 màu đỏ do Phạm Văn L tự nguyện giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A20s màu xanh do Trần Thị H giao nộp. (Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 124/2025 ngày 29/5/2025 của Cục Thi hành án tỉnh Bắc Ninh).

Truy thu số tiền 109.774.000 đồng của bị cáo Phạm Văn L để nộp sung Ngân sách Nhà nước (Xác nhận bị cáo Phạm Văn L đã nộp số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0003440 ngày 23/7/2025 và biên lai số 0003441 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm Văn L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.